

Bản án số: 373/2019/HS-ST
Ngày 08-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 335/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 348/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2019/HSST-QĐ ngày 14 ngày 10 năm 2010 đối với bị cáo:

Trần Tiến D, sinh năm 1989 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Thôn 6A, xã E R, huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Duy Qu, sinh năm 1968 và bà Trần Thị L, sinh năm 1966; bị cáo có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996; bị cáo có vợ tên là Trịnh Thị H, sinh năm 1992, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 16/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2008/HSST;

- Ngày 19/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST;

- Ngày 25/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST ngày 16/9/2008 và Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2008/HSST ngày 19/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 04 năm 09 tháng tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2011;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2018 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Tô Văn H, sinh năm 1984 và ông Tô Phi H1, sinh năm 1988; cùng thường trú: Thôn T S T, xã C Th B, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Duy Qu, sinh năm 1968 và bà Trần Thị L, sinh năm 1966; cùng thường trú: Thôn 6A, xã E R, huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Ph, sinh năm 1984; thường trú: Thôn T S T, xã C Th B, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

3. Bà Trần Thị L, sinh năm , sinh năm 1966; thường trú: Thôn 6A, xã E R, huyện E H'L, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người giám định: Ông Nguyễn Gi, giám định viên của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trịnh Hùng A, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/09/2018, Trần Tiến D điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 47C – 135.67 kéo theo rơmoóc biển số 47R-002.00 đi cùng phụ xe tên Trịnh Hùng A, là em vợ của D, chạy từ tỉnh Đắk Lắk đến thị xã D A, tỉnh Bình Dương để giao hàng, khi xe đang lùi vào bãi đỗ tại bến xe S L thuộc tổ 39, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì đụng vào xe ô tô tải, biển số: 79C-032.56 do ông Tô Văn H điều khiển chở ông Tô Phi H1 là cháu của ông H, dẫn đến xe tải, biển số 79C-032.56 của ông H bị vỡ kính chiếu hậu bên trái. Lúc này, ông H và ông H1 xuống xe yêu cầu D bồi thường làm bể kính xe 2.000.000 đồng thì D không đồng ý, dẫn đến hai bên cự cãi xô xát nhau, D và H đánh nhau bằng tay chân và ôm vật nhau xuống đất, ông H1 cùng xông lại ôm cổ D thì ông Trịnh Hùng A trên xe chạy xuống ôm cổ ông H lôi ra can ngăn không cho hai bên đánh nhau. Lúc này, ông H nhặt được khúc gỗ dưới đất cùng ông H1 đuổi đánh ném cây gỗ về phía D thì D và A bỏ chạy ra trước cây xăng thuộc bến xe S L. Còn ông H thì mở cửa cabin xe tải lấy 01 cây tuýp sắt dài khoảng 50 cm để có đánh nhau thì chống trả. Lúc này, D chạy lại xe ô tô tải của bạn D (không rõ biển số xe) đậu trong bãi xe trước cây xăng bến xe S L lấy trên cabin 01 cây gậy bằng kim loại có một đầu sắc nhọn đi lại chỗ ông H để nói chuyện. Khi D cầm cây gậy sắt đi lại gặp ông H thì hai bên tiếp tục cự cãi, trong lúc D đang quay lưng để đi thì bị ông H cầm cây tuýp sắt đánh một cái vào lưng D nên D bức tức liền cầm gậy sắt bằng tay trái đánh từ phía trước vòng ra phía sau một nhát, ông H dùng tay đỡ nhưng vẫn đánh trúng vào vùng đầu thái dương bên trái gây thương tích chảy máu ngã quỵ xuống đất. Khi thấy ông H bị đánh thì ông H1 liền cầm cây gậy gỗ nhặt dưới đất đuổi đánh D thì D bỏ chạy, sau đó ông H được ông H1 đón xe mô tô chở khách chở đi cấp cứu ở Bệnh viện thị xã D A, tỉnh Bình Dương, do thương tích nặng nên chuyển lên Bệnh viện đa khoa quận Th Đ và tiếp tục chuyển lên Bệnh viện Ch R, Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Còn D cầm cây sắt cùng với ông Hùng A ngủ trên cabin xe đến sáng rồi chạy xe ô tô đầu kéo, biển số 47C – 135.67 kéo theo rơmoóc biển số 47R-002.00 về tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 27/09/2018, ông Tô Văn H đã viết đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra. Sau khi biết ông H trình báo Công an về hành vi phạm tội của mình nên ngày 05/11/2018, Trần Tiến D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời D giao nộp 01 cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm, Dững khai nhận là hung khí dùng để gây thương tích cho ông H.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm.

* Căn cứ biên bản xác minh thương tích của Bệnh viện đa khoa quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/9/2018 xác định: Ông Tô Văn H bị vết thương từ gò má trái đến thái dương trái, vết thương sâu, vỡ xương sọ.

* Căn cứ kết luận giám định pháp y số: 0836/TgT/2018 ngày 22/10/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tích của ông Tô Văn H như sau :

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương dập não thái dương trái kích thước 3,5 x 5,5 cm (Áp dụng Chương 2, điều III, mục 3). Tỷ lệ: 41%.

- Tổn thương vỡ lún sọ thái dương trái kích thước 06 cm, diện não đồ có hội chứng suy nhược (Áp dụng Chương 2, điều I, mục 4,5). Tỷ lệ: 26%.

- Tổn thương máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái đã được điều trị, không để lại di chứng (Áp dụng Chương 2, điều III, mục 6). Tỷ lệ: 25%.

- Tổn thương gãy cung tiếp trái không gây di lệch, không ảnh hưởng chức năng (Áp dụng Chương 12, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 10%.

- Phần sẹo nằm ở vùng má trái kích thước 08 x 0,3 cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ: 11%.

- Phần sẹo thái dương trái kích thước 04 x 0,3 cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 0,1%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 74 % (bảy mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y số: 0421/GĐHS/2019 ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai về cơ chế hình thành vết thương và mức độ nguy hiểm đến tính mạng do thương tích gây ra của bị hại Tô Văn H như sau:

+ Sẹo thái dương trái kéo dài xuống tới má trái tổng kích thước 12 x 0,3 cm, tổn thương đứt tổ chức dưới da và xương bên dưới gồm xương thái dương và cung gò má trái, tổn thương xương sắc gọn và thẳng hàng và bên trong có dập nhu mô não. Tổn thương này do vật sắc tác dụng lực mạnh gần vuông góc với da, từ trước ra sau và từ trái qua phải.

+ Hung khí là thanh kim loại như mô tả ở trên mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương gửi giám định không thể gây ra tổn thương của nạn nhân Tô Văn H.

+ Tổn thương của nạn nhân Tô Văn H không gây đứt các mạch máu lớn, không có tổn thương gây chèn ép trong não nên không cần phẫu thuật giải áp, nên đây là tổn thương có thể cấp cứu trị hoãn được mà không ảnh hưởng đến tính mạng nạn nhân ngay lập tức.

Đối với ông Tô Phi H1 bị thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định dẫn

giải nhưng bị hại H1 không chấp hành nên không tiến hành giám định được, vì vậy không đặt ra xem xét đối với thương tích của ông Tô Phi H1.

Đối với cây gỗ Tô Phi H1 sử dụng đánh nhau với Trần Tiến D và cây tuýt sắt Tô Văn H sử dụng đánh nhau với Trần Tiến D, ông H1 và ông H đã vứt bỏ không xác định được địa điểm.

Đối với việc va quẹt xe làm bể kính chiếu hậu, các bị không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Tại Cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Trần Tiến D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Tiến D về tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Tiến D từ 08 năm đến 09 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm do bị cáo D giao nộp không phải là hung khí gây thương tích cho bị hại Tô Văn H, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Mẹ ruột của bị cáo Trần Tiến D là bà Trần Thị L đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Tô Văn H với số tiền 75.000.000 đồng đồng thời bị hại H không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khu hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Trần Tiến D khai nhận hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là 01 cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm, tuy hung khí bị cáo giao nộp không thể gây ra tổn thương của nạn nhân Tô Văn H như kết luận giám định thương tích nhưng căn cứ lời khai của bị cáo là chỉ có một mình bị cáo đánh bị hại Tô Văn H và các lời khai của bị hại, những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y số: 0421/GĐHS/2019 ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai về cơ chế hình thành vết thương và mức độ nguy hiểm đến tính mạng do thương tích gây ra của bị hại Tô Văn H, xác định khoảng 23 giờ 20 phút ngày 10/9/2018 tại bãi đỗ tại bến xe S L thuộc tổ 39, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Trần Tiến D đã có hành vi dùng gậy sắt đánh từ phía trước

vòng ra phía sau trúng vào vùng đầu thái dương bên trái của bị hại Tô Văn H gây thương tích gây thương tích là 74%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo Trần Tiến D dùng gậy sắt đánh từ trước ra sau trúng vào vùng thái dương của bị hại gây thương tích 74% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 249/CT- VKS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trần Tiến D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận dùng hung khí 01 cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm gây thương tích cho bị hại, điều này là không phù hợp với Kết luận giám định nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, đồng thời sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo là người lao động, đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây gậy bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm do bị cáo D giao nộp không phải là hung khí gây thương tích cho bị hại Tô Văn H, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Mẹ ruột của bị cáo Trần Tiến D là bà Trần Thị L đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Tô Văn H với số tiền 75.000.000 đồng đồng thời bị hại H không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với ông Tô Phi H1 bị thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định dẫn giải nhưng bị hại H1 không chấp hành nên không tiến hành giám định được, vì vậy không đặt ra xem xét đối với thương tích của ông Tô Phi H1; đối với cây gậy Tô Phi H1 sử dụng đánh nhau với Trần Tiến D và cây tuýt sắt Tô Văn H sử dụng đánh nhau với Trần Tiến D, ông H1 và ông H đã vứt bỏ không xác định được địa điểm và đối với việc va quệt xe làm bể kính chiếu hậu, các bị không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[113] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tiến D tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến D 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gậy sắt bằng kim loại hình tròn dẹp một đầu dài khoảng 90 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

